

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HS-ST

Ngày: 10/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG -TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thời, bà Nguyễn Thị Thùy Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/HSST ngày 07/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐST-HS ngày 14/3/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2022/HSST-QĐ ngày 29/3/2022; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa ngày 14/4/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 17A/2022/HSST-QĐ ngày 26/4/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 10/7/2003; ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 2, thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn D và bà Phạm Thị Đ; Gia đình có ba chị em. Bị cáo là con thứ hai; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2022 đến ngày 20/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị X, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 10/01/2022, Nguyễn Văn H đi đến khu vực ngã ba T, phường V, thành phố HD để tìm việc làm thì gặp 01 nam thanh niên tự giới thiệu tên là H (không rõ lai lịch, địa chỉ). Khi đó, nam thanh niên tên H nói tìm việc làm cho Nguyễn Văn H rồi cả hai đi đến gặp bà Nguyễn Thị X ở khu dân cư T là quản lý nhà nghỉ S ở khu T, phường V thuê phòng 207 để nghỉ. Khoảng 14 giờ ngày 11/01/2022, nam thanh niên tên H mang theo một túi ni lông màu xanh kẻ chéo có khóa kéo, đến phòng 207 nhà nghỉ S gặp Nguyễn Văn H. Tại đây, nam thanh niên tên H nói cho Nguyễn Văn H biết bên trong túi có pháo nổ và bảo Nguyễn Văn H cất túi pháo vào trong phòng để chiều tối sẽ quay lại lấy. Nguyễn Văn H kiểm tra có 19 quả pháo nổ hình trụ, đầu có gắn dây ngòi nên đã mang túi

pháo trên cát giấu tại phía sau bồn cầu của nhà vệ sinh phòng 207 giúp cho nam thanh niên tên H. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, nhận được thông tin của quần chúng nhân dân về việc tại nhà nghỉ Scó người tàng trữ pháo nổ, tổ công tác của Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an phường V, thành phố HD tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ. Quá trình kiểm tra phòng 207 của nhà nghỉ Sthì Nguyễn Văn H đã tự đi vào trong nhà vệ sinh lấy 01 chiếc túi nilon màu xanh kẻ chéo có khóa kéo bên trong có 13 quả pháo nổ hình trụ, bọc giấy màu hồng, đường kính 20cm, cao 24cm, một đầu có gắn dây ngòi; 05 quả pháo nổ hình trụ, quần bằng giấy báo, có đường kính 23cm, cao 26 cm, một đầu có gắn dây ngòi và 01 quả pháo nổ hình trụ, vỏ giấy màu hồng, đường kính 17cm, cao 23cm, đầu có gắn dây ngòi giao nộp cho lực lượng Công an. Nguyễn Văn H khai nhận số pháo nổ trên là của nam thanh niên tên H đưa cho Nguyễn Văn H cất giấu.

Tại bản kết luận giám định số 280/C09-P2 ngày 12/01/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: 19 vật hình trụ, vỏ bọc giấy, đầu mỗi vật được gắn dây ngòi thu giữ của Nguyễn Văn H đều là pháo nổ. Khối lượng pháo nổ là 11kg. Trả lại mẫu vật sau khi trích 0,5 kg pháo.

Về vật chứng: Đối với số pháo hoàn lại sau giám định và chiếc túi nilon màu xanh kẻ chéo có khóa kéo, kích thước khoảng (45x19x60)cm, ngày 24/01/2022, cơ quan CSĐT- Công an thành phố Hải Dương đã thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSTPHD, ngày 01/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H, phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm được trừ thời gian tạm giữ. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Không phải giải quyết; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 11/01/2022, tại phòng 207 nhà nghỉ Sở khu T, phường V, thành phố Hải Dương, Nguyễn Văn H có hành vi cất giấu trái phép 11 kg pháo nổ thì bị tổ công tác của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được pháo nổ là loại hàng Nhà nước cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển buôn bán nhưng H vẫn cất giấu 11 kg pháo nổ tại nơi ở bị cáo thuê giúp đối tượng tên H (theo bị cáo khai). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo H có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật là phù hợp khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với số pháo hoàn lại sau giám định và chiếc túi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đã thành lập hội đồng tiêu hủy; 01 chứng minh nhân dân đã trả lại cho bị cáo nên không phải giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về vấn đề khác: Đối với bà Nguyễn Thị X và ông Nguyễn Văn Sứ là chủ nhà nghỉ Skhông biết việc H cất giấu pháo nổ nên không có căn cứ xử lý. Đối với đối

tượng tên H mang pháo đến cho bị cáo cất giấu như bị cáo khai, quá trình điều tra không làm rõ được tuổi, địa chỉ, cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ được nhân thân và hành vi vi phạm sẽ xem xét xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã B, huyện C, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện nghĩa vụ của người được hưởng án treo theo quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/5/2022)./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhan